

a) Phạt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng; nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 500.000 đồng đối với các hành vi khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ.

b) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng; nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 1.000.000 đồng đối với các vi phạm về thông tin quảng cáo các sản phẩm thay thế sữa mẹ.

c) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng; nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 2.000.000 đồng đối với các vi phạm về nhãn hiệu sản phẩm và chất lượng sản phẩm.

d) Buộc tiêu hủy sản phẩm đối với các vi phạm về chất lượng sản phẩm.

e) Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng; nếu có tình tiết tăng nặng thì phạt đến 2.000.000 đồng đối với các hành vi vi phạm Khoản 3 Điều 5 của Quyết định này.

4. Thanh tra y tế được quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 3 Điều này.

Điều 12. -

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Bộ trưởng các Bộ Y tế, Thương mại, Văn hóa - Thông tin và Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 668-TTg ngày 11-11-1994 về một số vấn đề trong việc thực hiện chế độ nghỉ hưu đối với cán bộ, viên chức.

Hiện nay, cán bộ cao cấp do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và quản lý có nhiều đồng chí đã đến tuổi nghỉ hưu nhưng vẫn tiếp tục công tác (chiếm gần 20% cấp Bộ trưởng, Thủ trưởng và tương đương). Ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng còn nhiều cán bộ, viên chức đã đến tuổi nghỉ hưu nhưng vẫn đang công tác. Trong số này, nhiều đồng chí sức khỏe giảm sút, năng lực công tác bị hạn chế nhưng vẫn phải làm việc, ảnh hưởng đến việc bố trí, sắp xếp và trẻ hóa đội ngũ cán bộ.

Để thực hiện đúng chính sách, chế độ đối với cán bộ, viên chức; đảm bảo tốt việc chuyển tiếp giữa các thế hệ, nhất là đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các việc sau đây:

1. Vào đầu quý 4 hàng năm, tiến hành lập danh sách cán bộ, viên chức đến tuổi nghỉ hưu của nam sau (60 tuổi đối với nam, 55 tuổi đối với nữ). Cán bộ, viên chức thuộc cấp nào quyết định nghỉ hưu thì Thủ trưởng cấp đó thông báo trước 6 tháng chuẩn bị người thay thế, bàn giao công việc, giải quyết các chế độ, chính sách, phân công gấp gáp và quyết định về cán bộ, viên chức nghỉ hưu theo đúng chính sách, chế độ hiện hành.

Đối với cán bộ, viên chức do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm và quản lý thì lập danh sách trình Thủ tướng Chính phủ quyết định. Trong trường hợp đặc biệt cần thiết, do yêu cầu công tác, bàn thân cán bộ, viên chức có sức khỏe, tự nguyện làm việc (nhất là cán bộ cao cấp về khoa học kỹ thuật, y học, nghiên cứu lý luận, cán bộ quản lý...) thì có thể kéo dài thêm thời gian công tác, song chỉ làm việc chuyên môn, nghiệp vụ mà không giữ chức vụ lãnh đạo. Thời gian kéo dài không quá 5 năm so với tuổi quy định nghỉ hưu và phải được Thủ tướng Chính phủ đồng ý.

Cán bộ, viên chức các cấp, khi đã có quyết định nghỉ hưu thì sau 3 tháng cơ quan quản lý cán bộ, viên chức phải làm xong sổ hưu để cơ quan bảo hiểm tra tương theo chế độ Bộ Lao

động - Thương binh và Xã hội sớm nghiên cứu, trình Chính phủ sửa đổi những điểm bất hợp lý của Nghị định số 43-CP ngày 22-6-1993 về quy định tạm thời chế độ bảo hiểm xã hội. Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Bộ Tài chính có trách nhiệm quản lý biên chế và quỹ lương theo đúng tinh thần trên đây.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện Chỉ thị này ngay trong quý 4 năm 1994: tiến hành lập danh sách cán bộ, viên chức thuộc diện Thủ tướng bổ nhiệm và quản lý đã đến tuổi hoặc quá tuổi nghỉ hưu trình Thủ tướng Chính phủ.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 669-TTg ngày 12-11-1994 về việc xác định đường ranh giới hành chính giữa hai tỉnh Kiên Giang và An Giang.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa IX thông qua ngày 14 tháng 7 năm 1993;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét Báo cáo của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Đường ranh giới hành chính giữa hai tỉnh Kiên Giang và An Giang tại khu vực kinh tế mới Vĩnh Gia - Cờ Tô có điểm xuất phát được xác định từ cột mốc Giồng Ông Cột có tọa độ 104 độ 46'42" kinh độ Đông và 10 độ 29'43" vĩ độ Bắc dựa theo các địa vật cố định phát triển đến điểm giao nhau giữa kênh Ninh Phước 2 với đường Cui Giữa; từ đó dọc theo giữa kênh Ninh Phước 2 tới kênh Tri Tôn có tọa độ 105 độ 01'12" kinh độ Đông và 10 độ 19'03" vĩ độ Bắc.

Điều 2. - Giao cho Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Tổng cục Địa chính cùng với Ủy ban Nhân dân hai tỉnh An Giang và Kiên Giang tổ chức việc xác định trên thực địa đường ranh giới nói trong Điều 1, cắm mốc giới, mô tả và lập hồ sơ địa giới hành chính giữa hai tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 364-CT ngày 6-11-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện.

Điều 3. - Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính, Thủ tướng các cơ quan có liên quan ở Trung ương và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân hai tỉnh An Giang và Kiên Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 670-TTg ngày 14-11-1994 về việc thành lập Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Nhằm thực hiện Quyết định số 91-TTg ngày 7-3-1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập tập đoàn kinh doanh;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,